

Bản án số: 65/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 10/8/2024.

V/v: Ly hôn và tranh chấp về nuôi con.

## NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lương Thị Hồng Hạnh.
- Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Ngày 10 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 155/2024/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 5 năm 2024, về việc: “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 31 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Thị V - sinh năm 1991, có mặt.

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng V1 - sinh năm 1989, có mặt.

Địa chỉ: ấp T, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/02/2024, bản tự khai và lời trình bày của nguyên đơn bà Thị V như sau:

Bà kết hôn với ông Nguyễn Hoàng V1 vào năm 2013, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện G vào ngày 17/12/2013.

Vợ chồng sống hạnh phúc được 09 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng không còn tiếng nói chung, vợ chồng thường hay cự cãi, chồng bà sống vô tâm không có trách nhiệm, thường hay nhậu nhẹt về nhà quậy quạng, tính tình gia trưởng làm cho vợ con bị áp lực, chồng bà tự kiếm chuyện đòi chia con cái, tài sản. Vợ chồng ly thân từ tháng 4/2022 đến nay. Chồng bà nói mâu thuẫn về chỗ ở nhưng bà không nghe chồng bà nói gì về chỗ ở. Hiện vợ chồng không còn khả năng chung sống với nhau được nữa và bà không còn tình cảm yêu thương ông Nguyễn Hoàng V1 nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng V1.

Thời gian chung sống vợ chồng bà có 02 người con chung tên Nguyễn Thảo N – sinh ngày 28/9/2016, hiện chồng bà đang nuôi dưỡng và Nguyễn Thảo M - sinh ngày 10/9/2019, hiện bà đang nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Bà cam kết vợ chồng bà không có nợ chung.

Nguyên vọng:

Về hôn nhân: Bà cương quyết xin được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng V1.

Về con chung: Bà xin nuôi con chung tên Nguyễn Thảo M - sinh ngày 10/9/2019 và đồng ý giao con chung tên Nguyễn Thảo N – sinh ngày 28/9/2016 cho ông Nguyễn Hoàng V1 nuôi dưỡng con, bà và ông V1 không ai phải cấp dưỡng nuôi.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Hoàng V1 trình bày: Ông hoàn toàn thống nhất với lời trình bày của bà Thị V về thời gian hôn nhân, về con chung, về tài sản chung và nợ chung. Về mâu thuẫn ông thừa nhận bản thân mình sống vô tâm, vô trách nhiệm với vợ con, ông cũng có nhậu nhẹt nhưng ông quậy là do vợ ông nhắn tin với người khác nên ông ghen, còn việc chia con cái tài sản thì cả hai cùng thống nhất.

Nguyên vọng:

Về quan hệ hôn nhân: Ông không đồng ý ly hôn với bà Thị V.

Về con chung: Ông đồng ý giao con chung Nguyễn Thảo M - sinh ngày 10/9/2019 cho bà Thị V nuôi dưỡng, ông xin nuôi con chung tên Nguyễn Thảo N – sinh ngày 28/9/2016, ông và bà V không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bà Thị V trình bày trong thời gian sống chung bà đã cho ông V1 rất nhiều cơ hội nhưng ông V1 vẫn không thay đổi, khi ly thân ông V1 đến nơi bà làm việc quậy quạng làm ảnh hưởng đến uy tín và công việc của bà. Hiện tại, bà không muốn hàn gắn và bà cương quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng V1, về con chung bà xin nuôi người con chung tên Nguyễn Thảo M - sinh ngày 10/9/2019, bà đồng ý giao con chung tên Nguyễn Thảo N – sinh ngày 28/9/2016 cho ông Nguyễn Hoàng V1 nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung bà không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Hoàng V1 không đồng ý ly hôn với bà Thị V nhưng ông V1 thừa nhận mâu thuẫn mà bà V trình bày là đúng. Về con chung ông Nguyễn Hoàng V1 xin nuôi con chung tên Nguyễn Thảo N – sinh ngày 28/9/2016 và đồng ý giao người con chung tên Nguyễn Thảo M - sinh ngày 10/9/2019 cho bà Thị V nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung ông không yêu cầu giải quyết.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa bà Thị V và ông Nguyễn Hoàng V1 là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28, 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà Thị V và ông Nguyễn Hoàng V1 cưới nhau vào năm 2013, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 169/2013, ngày

17/12/2013, như vậy Hội đồng xét xử xác định hôn nhân của bà Thị V và ông Nguyễn Hoàng V1 là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân cho thấy: Tuy hôn nhân của bà Thị V và ông Nguyễn Hoàng V1 là hôn nhân tự nguyện và vợ chồng ông bà có thời gian hạnh phúc 09 năm và có 02 người con chung. Tuy nhiên, trong quá trình sống chung vợ chồng ông bà đã phát sinh mâu thuẫn không tự giải quyết được. Bà Thị V cho rằng vợ chồng không còn tiếng nói chung, vợ chồng thường hay cự cãi, chồng bà sống vô tâm không có trách nhiệm, thường hay nhậu nhẹt về nhà quậy quạng, tính tình gia trưởng làm cho vợ con bị áp lực, chồng bà tự kiếm chuyện đòi chia con cái, tài sản nên vợ chồng ly thân từ tháng 4/2022 đến nay. Trong thời gian ly thân, bà và ông Nguyễn Hoàng V1 vẫn còn liên lạc với nhau nhưng ông bà không tìm được tiếng nói chung. Ngày 11/7/2024 và ngày 31/7/2024, Tòa án đã tổ chức hòa giải để động viên, giải thích giúp vợ chồng ông bà đoàn tụ nhưng bà Thị V cương quyết ly hôn với ông Nguyễn Hoàng V1. Xét thấy, vợ chồng bà Thị V và ông Nguyễn Hoàng V1 đã sống ly thân với nhau, trong thời gian này, ông Nguyễn Hoàng V1 và bà Thị V không tìm được tiếng nói chung và không tự hàn gắn được, khi Tòa án mời ông Nguyễn Hoàng V1 đến Tòa án để hòa giải, động viên, giải thích giúp vợ chồng ông bà đoàn tụ thì bà Thị V cương quyết ly hôn với ông Nguyễn Hoàng V1 cho thấy bà không còn quan tâm gì đến cuộc hôn nhân này và cho thấy mục đích hôn nhân của ông bà không đạt được, tuy ông Nguyễn Hoàng V1 không đồng ý ly hôn nhưng ông thừa nhận mâu thuẫn mà bà V trình bày là đúng. Tại phiên tòa, bà Thị V cương quyết xin ly hôn với ông Nguyễn Hoàng V1 và tỏ rõ thái độ không còn tình cảm yêu thương ông Nguyễn Hoàng V1, vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Thị V.

[4] Về con chung: Bà Thị V và ông Nguyễn Hoàng V1 có 02 người con chung tên Nguyễn Thảo N – sinh ngày 28/9/2016, hiện ông V1 đang nuôi dưỡng và Nguyễn Thảo M - sinh ngày 10/9/2019, hiện bà V nuôi dưỡng.

Bà Thị V và ông Nguyễn Hoàng V1 đã tự thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Thảo N – sinh ngày 28/9/2016 cho ông V1 nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và giao con chung tên Nguyễn Thảo M - sinh ngày 10/9/2019 cho bà V nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cháu Thảo N có nguyện vọng sống chung với cha nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự thỏa thuận của bà Thị V và ông Nguyễn Hoàng V1.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Thị V và ông Nguyễn Hoàng V1 đều không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Thị V và ông Nguyễn Hoàng V1 đều không yêu cầu nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về án phí HNGĐST: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí. Bà Thị V phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí trước đây theo biên lai thu số 0005994, ngày 28/5/2024, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Áp dụng Điều 28, 35, 39, 147 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thị V.

Về hôn nhân: Xử cho bà Thị V và ông Nguyễn Hoàng V1 được ly hôn với nhau.

Về con chung: Ghi nhận sự tự thỏa thuận của bà Thị V và ông Nguyễn Hoàng V1: Giao cháu Nguyễn Thảo M - sinh ngày 10/9/2019 cho bà Thị V nuôi dưỡng,

chăm sóc, giáo dục; Giao cháu Nguyễn Thảo N – sinh ngày 28/9/2016 cho ông Nguyễn Hoàng V1 nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Bà Thị V và ông Nguyễn Hoàng V1 được quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được phép ngăn cản ông bà thực hiện quyền này.

Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Thị V phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí trước đây theo biên lai thu số 0005994, ngày 28/5/2024, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7, Điều 7a, Điều 7b Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKS Gò Quao;
- Chi cục THA;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Phan Thị Thùy Trang**